

Số: 473/KSBT

Thừa Thiên Huế, ngày 03 tháng 5 năm 2024

V/v yêu cầu báo giá sinh phẩm xét nghiệm

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty có năng lực

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá một số sinh phẩm phục vụ công tác khám sức khỏe, khám Bệnh Nghề Nghiệp và dịch vụ của đơn vị trong năm 2024.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế**
10-12 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Vũ Lê Thanh Hà SĐT: 0397261020

Chức vụ: Nhân viên phòng Kế hoạch - Tài chính

Email: vulethanha0394@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế**
10-12 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 15h ngày 03 tháng 05 năm 2024 đến trước 08h ngày 14 tháng 05 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 14 tháng 05 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá: Phụ lục Danh mục mua sắm

1. Báo giá phải bao gồm tất cả thuế, phí, lệ phí, dịch vụ liên quan.

2. Địa điểm cung cấp: **Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thừa Thiên Huế**
10-12 Nguyễn Văn Cừ, phường Vĩnh Ninh, Thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong vòng 20 ngày kể từ ngày ký hợp đồng./.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Không tạm ứng

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT, KH-TC.

PHÓ GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Lê Tâm

PHỤ LỤC: DANH MỤC MUA SẮM

1. Sinh phẩm xét nghiệm, nguồn viện phí

TT	Nội dung	Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	<p>Test nhanh Giang Mai Kết quả: 5 – 20 phút</p> <ul style="list-style-type: none">- Thẻ tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 10 uL; máu toàn phần: 20uL- Giới hạn phát hiện: ở ngưỡng pha loãng 256 lần của mẫu huyết thanh dương tính với giang mai- Không có phản ứng chéo với các mẫu HIV, HBV, HCV, HTLV, EBV, CMV, Chlamydia, cúm, ký sinh trùng Toxoplasma, bệnh nhân ung thư, xoắn khuẩn <i>Borrelia burgdorferi</i> IgG/IgM và Trypanosomiasis (T.cruzi I/II).- Kít thử hoạt động ổn định ít nhất 48 giờ sau khi mở túi nhôm.- Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO	Hộp 30 test	Test	60

2. Sinh phẩm xét nghiệm, nguồn dịch vụ

TT	Nội dung	Quy cách	ĐVT	Số lượng
1	<p>Test nước tiểu</p> <p>Test dùng phân tích bán định lượng các thành phần Glucose, Bilirubin, Ketone, Specific Gravity, Blood, pH, Protein, Urobilinogen, Nitrite, Leukocytes and Ascorbic Acid in urine Sử dụng đũa cho máy Teco</p>	Hộp 100 test	Test	3.000
2	<p>Test nhanh HAV</p> <p>Test dạng cassette, thực hiện trên mẫu huyết tương hoặc huyết thanh. Phát hiện kháng thể HAV IgM. Độ nhạy: 95,2%; Độ đặc hiệu: 99,1%; Độ chính xác: 97,7%. Tiêu chuẩn CE. ISO 13485. Cung cấp kèm que hút mẫu.</p>	Hộp 25 test	Test	600
3	<p>Test nhanh HEV</p> <p>Test dạng cassette, thực hiện trên mẫu huyết tương hoặc huyết thanh. Phát hiện kháng thể HEV IgG/IgM. Độ nhạy: 90%; Độ đặc hiệu: 98,6%; Độ chính xác: 93,3%. Tiêu chuẩn CE. ISO 13485. Cung cấp kèm que hút mẫu.</p>	Hộp 30 test	Test	600
4	<p>Test HCV</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại mẫu: huyết thanh/huyết tương (sử dụng dung dịch đệm (buffer) cho mẫu - Thể tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 10 uL. - Không có phản ứng chéo với các mẫu HBV, HAV, CMV, EBV, Parvovirus, VZV, Syphilis, Rubella, HTLV và HSV - Tiêu chuẩn: ISO 	100 test/ hộp	Test	100